



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

	BẢN TIN THUẾ Số 1818 (16/09-30/09)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	Trang 1 2
	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ		
Công văn 3686/TCT-CS ngày 28 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	<i>V/v chính sách thuế</i>		
Công văn 3681/TCT-TNCN ngày 28 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	<i>V/v chính sách thuế TNCN</i>		
Công văn 3684/TCT-CS ngày 28 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	<i>V/v chính sách thuế</i>		
Công văn 5724/TCT-CS ngày 27 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	<i>V/v hàng hóa nhập khẩu để SX XK</i>		
	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý		
Công văn 3686/TCT-CS ngày 28 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	Trường hợp Công ty ủy quyền cho cá nhân là người lao động của Công ty sử dụng thẻ tín dụng cá nhân để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ cho người bán, sau đó Công ty sẽ thanh toán cho cá nhân thông qua hình thức chuyển khoản ngân hàng từ tài khoản của Công ty đã đăng ký với cơ quan thuế vào tài khoản của cá nhân. Nếu hình thức thanh toán này được quy định cụ thể tại quy chế quản lý tài chính của Công ty hoặc Quyết định về việc ủy quyền của Công ty cho cá nhân; đồng thời các khoản chi nêu trên có đầy đủ hồ sơ, chứng từ chứng minh hàng hóa, dịch vụ được sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, gồm: hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ mang tên và mã số thuế của Công ty; hồ sơ liên quan đến việc ủy quyền của doanh nghiệp cho cá nhân thanh toán với người bán và thanh toán lại với doanh nghiệp; chứng từ chuyển tiền từ tài khoản thẻ tín dụng của cá nhân cho người bán, chứng từ chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng của Công ty cho cá nhân thì hình thức thanh toán trên được coi là đáp ứng đủ điều kiện chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, làm căn cứ để kê khai, khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào và được tính, vào chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.		
Công văn 3681/TCT-TNCN ngày 28 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	Căn cứ theo quy định pháp luật, Công ty không thực hiện quyết toán thuế TNCN đối với các lao động có hợp đồng dưới 1 tháng, đối với các lao động dài hạn đã nghỉ việc trước thời điểm quyết toán, chỉ quyết toán cho những lao động có hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên và đang làm việc tại thời điểm quyết toán nếu được cá nhân ủy quyền. Đối với các cá nhân có thu nhập bình quân tháng dưới mức 9 triệu, nếu trong năm Công ty đã thực hiện khấu trừ thuế TNCN, Công ty phải cấp chứng từ khấu trừ thuế theo yêu cầu của cá nhân đối với số thuế TNCN đã khấu trừ. Trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế, Công ty không cấp chứng từ khấu trừ.		

Bản tin này do Công ty cổ phần Tài Việt cung cấp và chỉ nhằm mục đích tham khảo. Bản tin được xây dựng dựa trên những nguồn thông tin đáng tin cậy mà Tài Việt thu thập được. Tài Việt không chịu trách nhiệm với bất kì tổn thất hay thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những thông tin được cung cấp từ bản tin này. Để biết thêm chi tiết, Quý độc giả vui lòng liên hệ đường dây tư vấn số ☎ 0225 3250 250 hoặc infotai viet@gmail.com.



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Công văn 3684/TCT-TNCN ngày 28 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	Trường hợp các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty, không có tư cách pháp nhân, nếu có văn bản ủy quyền hợp pháp về việc Công ty ủy quyền cho đơn vị được thanh toán các chi phí và nhận tiền từ khách hàng thì chứng từ thanh toán qua ngân hàng từ tài khoản của đơn vị sang tài khoản của bên bán và từ tài khoản của khách hàng sang tài khoản của đơn vị đáp ứng điều kiện là chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật về thuế. Trường hợp đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty, không có tư cách pháp nhân thì việc sử dụng hóa đơn của đơn vị (chung mẫu hóa đơn của Công ty) thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 9 Thông tư số 39/2014/TT-BTC.
Công văn 5724/TXNK-CST ngày 27 tháng 09 năm 2018 Tổng cục Thuế	Căn cứ các quy định hiện hành, trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu nhưng không trực tiếp sản xuất toàn bộ hàng hóa xuất khẩu mà giao một phần hoặc toàn bộ hàng hóa đã nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công hoặc sản xuất một hoặc một số công đoạn sau đó nhận lại sản phẩm để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu sản phẩm; trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu, đã đưa hàng hóa nhập khẩu vào sản xuất, sau đó thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công hoặc sản xuất một hoặc một số công đoạn và nhận lại sản phẩm để tiếp tục sản xuất và/hoặc xuất khẩu sản phẩm thì không đáp ứng cơ sở xác định hàng hóa được miễn thuế theo quy định tại Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ (không đáp ứng điều kiện có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất phù hợp với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu) nên phần hàng hóa nhập khẩu đã đưa cho doanh nghiệp khác sản xuất hoặc gia công không thuộc đối tượng được miễn thuế nhập khẩu. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa thực hiện kê khai trên tờ khai hải quan mới. Chính sách quản lý hàng hóa, chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu thực hiện tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới trừ trường hợp đã thực hiện đầy đủ chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai ban đầu. Trường hợp tổ chức, cá nhân không thực hiện khai thay đổi mục đích sử dụng như quy định nêu trên, cơ quan hải quan thực hiện ấn định thuế theo quy định. Căn cứ tính thuế, thời điểm tính thuế, tỷ giá tính thuế, trị giá tính thuế của nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu thực hiện theo tờ khai nhập khẩu ban đầu. Ngoài ra, cơ quan hải quan thực hiện tính tiền chậm nộp và xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) theo quy định đối với số hàng hóa này.